

Trang Đạo p̄o' ch̄y v̄o' p̄o' CATT ĐTV th̄īg' 1405 th̄ūc' l̄ūc'.

CATT

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1709/ĐHTN-ĐT

*V/v góp ý về Quy định đào tạo trực tuyến
E-learning kết hợp với đào tạo truyền thống
tại Đại học Thái Nguyên*

Thái Nguyên, ngày 01 tháng 9 năm 2017

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y ĐƯỢC	
ĐẾN	Số: <i>1009</i>
	Ngày: <i>8.9.2017</i>

- Các Cơ sở giáo dục đại học thành viên;
- Các Khoa trực thuộc và Phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai.

Thực hiện Đề án toàn khóa của Đảng ủy Đại học Thái Nguyên nhiệm kỳ 2015-2020 và chỉ đạo của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc xây dựng học liệu điện tử và tổ chức đào tạo trực tuyến E-learning kết hợp với đào tạo truyền thống tại Đại học Thái Nguyên.

Để việc xây dựng Quy định về đào tạo trực tuyến E-Learning kết hợp với đào tạo truyền thống tại Đại học Thái Nguyên đạt chất lượng và hiệu quả, Đại học Thái Nguyên đề nghị các Cơ sở giáo dục đại học thành viên, Khoa trực thuộc và Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Tỉnh Lào Cai góp ý, đề xuất những nội dung cần thay đổi, bổ sung khi cho Quy định về đào tạo trực tuyến E-Learning kết hợp với đào tạo truyền thống tại Đại học Thái Nguyên (*Dự thảo Quy định về đào tạo trực tuyến E-Learning kết hợp với đào tạo truyền thống tại Đại học Thái Nguyên gửi kèm công văn này*).


Góp ý, đề xuất của Cơ sở giáo dục đại học thành viên, Khoa trực thuộc và Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Tỉnh Lào Cai gửi về Ban Đào tạo trước ngày 10/9/2017 theo địa chỉ: Ban Đào tạo – Đại học Thái Nguyên và bản mềm gửi qua email: bandaotao.dhtn@moet.edu.vn.

Đại học Thái Nguyên thông báo để các Cơ sở giáo dục đại học thành viên, Khoa trực thuộc và Phân hiệu Đại học Thái Nguyên tại Tỉnh Lào Cai biết và thực hiện./.

Nơi nhận: *Xuân*

- Như kính gửi;
- Giám đốc (để b/c);
- Lưu: VT, ĐT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



[Signature]

PGS.TS Trần Việt Khanh

DỰ THẢO

QUY ĐỊNH TẠM THỜI

**Về đào tạo trực tuyến E-Learning kết hợp với đào tạo truyền thống
tại Đại học Thái Nguyên**

*(Ban hành kèm theo Công văn số 1709/ĐHTN-ĐT ngày 01/9/2017
của Giám đốc đại học Thái Nguyên)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng và phạm vi điều chỉnh

1. Quy định đào tạo này áp dụng đối với các cơ sở giáo dục đại học thành viên, các Khoa trực thuộc Đại học Thái Nguyên (ĐHTN), phân hiệu ĐHTN tại tỉnh Lào Cai (sau đây gọi tắt là cơ sở đào tạo) bao gồm: tổ chức quản lý quá trình đào tạo; nhiệm vụ và quyền hạn của các cơ sở giáo dục đại học, giảng viên, các đơn vị có liên quan và các đơn vị phối hợp đào tạo; nhiệm vụ và quyền hạn của người học.

2. Văn bản này áp dụng đối với hình thức đào tạo trực tuyến E-learning kết hợp với đào tạo truyền thống đối với các học phần thuộc chương trình đào tạo đại học hệ chính quy và hệ vừa làm vừa học đối với các học phần được xây dựng học liệu điện tử hoàn chỉnh.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. **Đào tạo trực tuyến E-learning (ĐTTT)** là một thuật ngữ dùng để chỉ việc truyền tải các hoạt động học tập hay đào tạo dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông, đặc biệt là công nghệ thông tin. Theo quan điểm hiện nay thì E-learning là sự phân phát các nội dung học sử dụng các công cụ điện tử hiện đại như máy tính, mạng vệ tinh, mạng Internet, Intranet,... trong đó nội dung học có thể thu được từ các website, đĩa CD, băng video, audio... thông qua một máy tính hay TV; Người dạy và người học có thể giao tiếp với nhau qua mạng dưới các hình thức như: e-mail, thảo luận trực tuyến (chat), diễn đàn (forum), hội thảo video...

2. **Học tập trực tuyến** là hình thức học tập qua đó người học có thể tự học mọi lúc, học mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa...). Các hình thức học tập như M-Learning (học thông qua thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác), U-Learning (học thông qua các phương thức tương tác thực tế ảo diễn ra bất kỳ nơi nào), hay Smart-Learning (phương tiện học tập thông minh) đều là các hình thái của học tập điện tử E-Learning

3. **Đào tạo kết hợp** (Blended learning) là việc kết hợp phương thức học tập điện tử (e-Learning) với phương thức dạy - học truyền thống (theo đó người dạy và người học cùng có mặt) nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục.

4. **Học liệu điện tử** là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy và học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài tập bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo, học liệu điện tử được xây dựng hoàn chỉnh của ĐHTN bao gồm:

- a. Giáo trình dạng text;
- b. Bài giảng dạng text;
- c. Bài giảng Powerpoint;
- d. Bài giảng đa phương tiện;
- e. Hệ thống câu hỏi và bài tập;
- f. Thuật ngữ và các câu hỏi thường gặp;
- g. Bộ đề thi và đáp án.

5. **Hệ thống quản lý học tập** (LMS - Learning Management System) là hệ thống phần mềm cho phép tổ chức, quản lý và triển khai các hoạt động đào tạo qua mạng từ lúc nhập học đến khi người học hoàn thành khóa học qua mạng; giúp cơ sở đào tạo theo dõi và quản lý quá trình học tập của người học; tạo ra môi trường dạy và học ảo; giúp giáo viên giao tiếp với người học trong việc giao bài tập, trợ giúp, giải đáp; giúp người học có thể theo dõi được tiến trình học tập, tham gia các nội dung học qua mạng, kết nối với giáo viên và các học viên khác để trao đổi bài.

5. **Hệ thống quản lý nội dung học tập** (LCMS - Learning Content Management System) là hệ thống phần mềm quản lý kho nội dung học tập qua mạng, cho phép tổ chức lưu trữ và phân phát các nội dung học tập tới người học. Hệ thống quản lý nội dung học tập có sự phối hợp chặt chẽ với hệ thống quản lý học tập (để truyền tải nội dung học tập tới người học) và phần mềm công cụ soạn bài giảng (để tạo ra các nội dung học tập).

6. **Hệ thống đào tạo trực tuyến**

Hệ thống ĐTTT là hệ thống hỗ trợ học tập, phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập, được xây dựng và phát triển bao gồm các thành phần chính như: cổng đào tạo

trực tuyến; hệ thống quản lý học tập LMS; hệ thống quản lý nội dung học tập LCMS; học liệu điện tử; diễn đàn trao đổi; hệ thống kiểm tra, đánh giá người học; giảng viên; người học; quản trị hệ thống.

7. **Lớp học trực tuyến E-learning/Online Learning** là lớp học ảo thông qua máy tính hoặc các thiết bị khác như Smart Phone, Ipad, ... nối mạng đến một máy chủ có lưu trữ sẵn học liệu điện tử để học tập, khai thác sử dụng tài liệu, trao đổi giữa người học với giảng viên, giữa người học với người học vào mọi lúc, mọi nơi.

8. **Lớp học trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống** là lớp học phần thuộc chương trình đào tạo chính quy hoặc vừa làm vừa học áp dụng đối với các môn học đã xây dựng học liệu điện tử được đưa vào giảng dạy dựa trên sự tích hợp của việc giảng dạy truyền thống với đào tạo trực tuyến E-Learning.

9. **Giảng viên dạy học trực tuyến** là giảng viên cơ hữu và giảng viên mời giảng của cơ sở đào tạo, chịu trách nhiệm về chất lượng chuyên môn của học phần được ĐTTT; chịu trách nhiệm tư vấn, giúp đỡ người học trong ĐTTT.

10. **Cán bộ hỗ trợ vận hành hệ thống ĐTTT** là những cán bộ của cơ sở đào tạo tham gia quản lý ĐTTT.

Điều 3. Mục đích của đào tạo trực tuyến

Mục đích của ĐTTT là thông qua việc sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học nhằm phát triển năng lực tự học, tự nghiên cứu và đáp ứng nhu cầu học tập mọi lúc, mọi nơi của người học; giảm số giờ học lý thuyết trên lớp học truyền thống.

Chương 2

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Điều 4. Hệ thống quản lý học tập LMS

Hệ thống quản lý học tập trực tuyến của các cơ sở giáo dục được ĐHTN cung cấp và có cấu trúc thống nhất trong toàn Đại học. Hệ thống quản lý học tập có các chức năng:

1. Cho phép người học truy cập vào các nội dung học tập qua mạng như đã đăng ký và có thể tự học tập, tự đánh giá, nắm bắt được tiến trình, kết quả học tập của bản thân.

2. Cho phép cơ sở đào tạo quản lý điểm, tiến trình học tập của người học và các hoạt động của giảng viên, học tập trên môi trường mạng.

3. Cung cấp diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để người học có thể trao đổi với giảng viên và các phòng ban của cơ sở đào tạo các vấn đề liên quan đến ĐTTT.

4. Lưu trữ kho học liệu số gồm: giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, bài kiểm tra đánh giá, bản trình chiếu, bảng dữ liệu được số hóa, các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử, phần mềm dạy học, thí nghiệm ảo,... phục vụ nhu cầu học tập, nghiên cứu của người học;

5. Tạo diễn đàn trao đổi và các công cụ hỗ trợ khác để trao đổi về học tập, giải đáp thắc mắc của người học có sự tham gia của giảng viên, trợ giảng;

6. Cung cấp thông tin liên quan đến ĐTTT gồm:

- Văn bản, quy chế, quy định liên quan đến ĐTTT;
- Chương trình đào tạo, đề cương môn học, kế hoạch ĐTTT;
- Thời khóa biểu và hướng dẫn cách học tập, kiểm tra, đánh giá đối với từng nội dung ĐTTT;
- Đường dẫn truy cập tới các nội dung học tập liên quan.

7. Tạo hệ thống tài khoản đăng nhập và thư điện tử cấp tới từng người học để trao đổi thông tin liên quan đến toàn bộ quá trình ĐTTT.

Điều 5. Hệ thống quản lý nội dung học tập

1. Cho phép tổ chức lưu trữ và cung cấp các nội dung học tập tới người học trực tuyến.

2. Tích hợp công cụ soạn bài giảng dành cho giảng viên.

3. Tùy vào điều kiện thực tiễn, cơ sở đào tạo có thể tích hợp hệ thống quản lý học tập với hệ thống quản lý nội dung học tập sao cho hiệu quả nhất.

Điều 6. Cấu trúc nội dung học phần trực tuyến kết hợp đào tạo truyền thống

1. Đề cương chi tiết của học phần được đào tạo theo phương pháp trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống phải mô tả rõ được: Nội dung; mục tiêu của học phần và yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi kết thúc học phần; học liệu; phương pháp và kế hoạch học tập, giảng dạy, đánh giá kết quả học tập của người học.

2. Kế hoạch giảng dạy phải được phân bổ cho từng tuần trong đó thể hiện rõ thời gian biểu học trực tuyến và thời gian biểu dạy học trên lớp truyền thống.

3. Học phần được ĐTTT kết hợp với đào tạo truyền thống có ít nhất 2/3 tiết lý thuyết sinh viên học trực tuyến còn lại là tiết dạy học trên lớp truyền thống (tiết trên lớp là để hướng dẫn sinh viên học tập và giảng dạy những nội dung nâng cao mà chưa được trình bày trong những tiết học trực tuyến).

4. Học liệu điện tử phải có nội dung bám sát mục tiêu đào tạo, có tính sư phạm cao, dễ dùng, đáp ứng được nhu cầu tự học của người học. Học liệu điện tử phải được thông qua bộ môn chuyên môn và được sử dụng thống nhất.

5. Bài giảng video cho một tiết học có độ dài ít nhất là 15 phút.

6. Bài tập trắc nghiệm khách quan (sau khi kết thúc bài học) gồm từ 20 đến 30 câu hỏi với tổng thời gian tối đa để trả lời là 30 phút.

7. Nội dung học tập đưa lên mạng phải tuân thủ theo các quy định pháp luật.

Điều 7. Diễn đàn trao đổi

1. Diễn đàn trao đổi là nơi giảng viên – người học, người học – người học có thể trao đổi, thảo luận và chia sẻ về nội dung học tập.

2. Trước khi đăng bài viết lên diễn đàn, giảng viên và người học phải lưu ý kiểm tra nội dung cho phù hợp với quy định của việc sử dụng hệ thống ĐTTT, quy định của pháp luật.

3. Nội dung bài viết cần rõ ràng, ngôn từ trong sáng, thể hiện sự tôn trọng và có thái độ đúng mực với giảng viên và người học khác.

4. Nghiêm cấm sử dụng hệ thống ĐTTT làm nơi thảo luận, truyền bá các thông tin không lành mạnh, phản động, khiêu dâm, chống lại đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam, vi phạm thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam, các thông tin xâm phạm đến đời tư của các thành viên sử dụng hệ thống, các thông tin đưa lên với mục đích kiện cáo, bêu nhọ, gây dư luận...

5. Quản trị hệ thống không chịu trách nhiệm về bản quyền của các nội dung được chia sẻ trên diễn đàn trao đổi.

Điều 8. Tổ chức hoạt động giảng dạy

1. Kế hoạch giảng dạy phải được cung cấp cho người học từ đầu khóa học, bao gồm: Định hướng đầu khóa học; đề cương chi tiết; đề cương bài giảng; tài liệu học tập; nhiệm vụ của người học; hình thức đánh giá; thời hạn hoàn thành các nội dung học tập.

2. Lớp học trực tuyến có thể ghép một hoặc nhiều lớp học phần do 01 giảng viên giảng dạy. Lớp học truyền thống có thể được tổ chức thực hiện sao cho phù hợp nhất với điều kiện của từng cơ sở đào tạo.

Điều 9. Đánh giá kết quả học tập của học phần trực tuyến.

1. Việc đánh giá kết quả học tập của người học phải được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ để đánh giá được mức độ chuyên cần, năng lực của người học và chuẩn đầu ra của học phần.

2. Điểm đánh giá học phần được tính thông qua điểm đánh giá tổng kết nội dung học tập qua mạng và điểm thi kết thúc học phần. Điểm đánh giá tổng kết nội dung học tập qua mạng bao gồm: Điểm chuyên cần (được đánh giá thông qua thời gian tham gia học tập trên mạng); điểm tham gia trao đổi trên diễn đàn; điểm trả lời câu hỏi trắc nghiệm khách quan (sau khi kết thúc mỗi bài học hoặc kết thúc khóa học); điểm bài tập lớn/tiểu luận (người học phải nộp bài qua mạng theo đúng thời gian quy định).

3. Điểm đánh giá tổng kết nội dung học tập qua mạng của người học được tính là một điểm đánh giá thường xuyên của học phần với trọng số là 50% tổng điểm của học phần. Điểm thi học phần có trọng số 50% (thi theo phương thức truyền thống)

4. Sinh viên được thi học phần khi tham gia học tập trên mạng đầy đủ, đăng tải ít nhất 01 bài viết trên diễn đàn trao đổi với mỗi tín chỉ, trả lời đầy đủ các câu hỏi, làm đầy đủ các bài tập lớn/tiểu luận, tham gia tối thiểu 80% số tiết học trên lớp truyền thống.

Chương 3

QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN LIÊN QUAN

Điều 10. Quyền hạn và trách nhiệm của Đại học Thái Nguyên

1. Xây dựng các quy định cụ thể về đào tạo trực tuyến kết hợp với đào tạo truyền thống.

2. Công bố công khai trên trang thông tin điện tử của ĐHTN những quy định về đào tạo trực tuyến.

3. Phối hợp với cơ sở đào tạo tổ chức đào tạo bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập và cán bộ vận hành hệ thống ĐTTT.

4. Quản lý tài khoản và danh sách giảng viên, sinh viên tham gia ĐTTT.

5. Quản trị, duy trì và phát triển hệ thống LMS của ĐHTN.

6. Quản trị, duy trì và phát triển học liệu ĐTTT đối với các môn học dùng chung của ĐHTN.

7. Kiểm tra, giám sát các hoạt động ĐTTT của các cơ sở đào tạo.

Điều 11. Quyền hạn và trách nhiệm của Cơ sở đào tạo

1. Trên cơ sở quy định ĐTTT của ĐHTN, các cơ sở đào tạo xây dựng quy định về ĐTTT của đơn vị mình để triển khai đào tạo.

2. Tổ chức ĐTTT kết hợp với đào tạo truyền thống đối với các môn học đã xây dựng học liệu điện tử.

3. Hàng năm đánh giá chất lượng quá trình ĐTTT.

4. Duy trì hệ thống ĐTTT của đơn vị, cập nhật và hiện đại hóa phương tiện kỹ thuật để nâng cao hiệu quả chất lượng của ĐTTT.

5. Phát triển học liệu ĐTTT.

6. Chịu sự kiểm tra, thanh tra, giám sát của ĐHTN và cơ quan có thẩm quyền theo các quy định hiện hành.

Điều 12. Quyền hạn và trách nhiệm của giảng viên

1. Giảng viên được hỗ trợ kinh phí xây dựng và cập nhật học liệu điện tử theo quy định.

2. Giảng viên được bồi dưỡng nâng cao năng lực xây dựng học liệu điện tử; kỹ năng dạy học trực tuyến; kỹ năng quản lý, theo dõi, định hướng, hướng dẫn và giải đáp thắc mắc của người học trực tuyến; kỹ năng sử dụng thành thạo hệ thống quản lý học tập trực tuyến và các phương tiện công nghệ thông tin.

3. Trách nhiệm của giảng viên tham gia giảng dạy trực tuyến gồm:

- Xây dựng kế hoạch học tập cho lớp học trực tuyến.
- Tạo các chủ đề cho sinh viên thảo luận trên diễn đàn;
- Giải đáp các thắc mắc, trả lời câu hỏi của sinh viên trên hệ thống E-learning;
- Đánh giá kết quả học tập trực tuyến cho sinh viên.

4. Giảng viên tham gia dạy học đối với học phần giảng dạy theo phương pháp ĐTTT kết hợp với đào tạo truyền thống được tính giờ chuẩn theo nguyên tắc sau:

a) Giờ chuẩn dạy học phần ĐTTT (bao gồm cả việc đánh giá các điểm thành phần của phần ĐTTT)

- Đối với lớp học dưới 40 sinh viên: được tính 5 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 41-60 sinh viên: được tính 7 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 61-80 sinh viên: được tính 9 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 81-100 sinh viên: được tính 11 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 101-120 sinh viên: được tính 13 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 121 sinh viên trở lên: được tính 15 giờ chuẩn/1 tín chỉ

b) Giờ chuẩn dạy học phần trên lớp truyền thống

- Đối với lớp học dưới 40 sinh viên: được tính 7 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 41-60 sinh viên: được tính 8 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 61-80 sinh viên: được tính 9 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 81-100 sinh viên: được tính 10 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 101-120 sinh viên: được tính 11 giờ chuẩn/1 tín chỉ
- Đối với lớp học 121 sinh viên trở lên: được tính 12 giờ chuẩn/1 tín chỉ

5. Giải quyết kịp thời trước những thắc mắc của sinh viên trong quá trình học tập, thi, kiểm tra, đánh giá; tham gia trả lời các câu hỏi trên diễn đàn thảo luận trong vòng 24 giờ kể từ khi người học đưa ra câu hỏi; hỗ trợ sinh viên giải quyết những khó khăn nảy sinh do quá trình thông tin liên lạc gặp sự cố và đảm bảo tiến độ học tập của người học.

Điều 13. Quyền hạn và trách nhiệm của quản trị hệ thống

1. Cán bộ quản trị hệ thống phải am hiểu về các hệ thống liên quan đến ĐTTT; được hướng dẫn, chuyển giao công nghệ để quản trị, vận hành hệ thống ĐTTT, đảm bảo hệ thống ĐTTT hoạt động ổn định.

2. Quản trị hệ thống có trách nhiệm tạo lập khóa học, phân quyền cho giảng viên, cấp phát tài khoản cho sinh viên và phối hợp với giảng viên để hướng dẫn sinh viên đăng ký học tại hệ thống ĐTTT ngay trong tuần đầu tiên của kỳ học.

3. Hỗ trợ, tư vấn cho sinh viên, cung cấp các thông tin liên quan đến khóa học, giải đáp thắc mắc của sinh viên liên quan đến vấn đề kỹ thuật và kiểm soát các thông tin sinh viên đưa lên hệ thống ĐTTT.

4. Quản trị hệ thống có quyền đưa ra khỏi hệ thống các nội dung, thông tin trái quy định và không phù hợp với mục đích của hệ thống ĐTTT mà không cần thông báo cho sinh viên.

Điều 14. Quyền hạn và trách nhiệm của sinh viên

1. Sinh viên được cung cấp đầy đủ tài liệu học tập của khóa học, được giải đáp mọi thắc mắc trên diễn đàn trao đổi trong vòng 24 giờ.

2. Mỗi sinh viên có quyền tạo thêm các chức năng khác trong hồ sơ cá nhân như: hình đại diện, chữ ký thuộc quyền sở hữu riêng của sinh viên. Hình ảnh đại diện phải nghiêm túc, có văn hóa. Nghiêm cấm sử dụng hình ảnh không phù hợp với thuần phong mỹ tục của dân tộc.

3. Khi tham gia học tập trực tuyến, sinh viên được cung cấp một tài khoản để truy cập vào lớp học trực tuyến. Sinh viên phải tự bảo vệ tài khoản của mình, phải tự chịu trách nhiệm về các thông tin đưa lên hệ thống. Chấp hành các quy định của cơ sở đào tạo và của ĐHTN.

4. Sinh viên phải hoàn thành các nhiệm vụ do giảng viên giao trên hệ thống ĐTTT theo đúng thời hạn quy định.

5. Chủ động theo dõi kết quả kiểm tra, đánh giá, kết quả học tập theo quy định của văn bản này.

Chương 4

XỬ LÝ VI PHẠM VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Xử lý vi phạm

1. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng khóa học trực tuyến để cung cấp thông tin trên mạng nhằm mục đích:

a) Chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; gây phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội; phá hoại khối đại đoàn kết dân tộc; tuyên

truyền chiến tranh, khủng bố; gây hận thù, mâu thuẫn giữa các dân tộc, sắc tộc, tôn giáo;

b) Tuyên truyền, kích động bạo lực, dâm ô, đồi trụy, tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong, mỹ tục của dân tộc;

c) Tiết lộ bí mật nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d) Đưa thông tin xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân;

đ) Quảng cáo, tuyên truyền, mua bán hàng hóa, dịch vụ bị cấm; truyền bá tác phẩm báo chí, văn học, nghệ thuật, xuất bản phẩm bị cấm;

e) Giả mạo tổ chức, cá nhân và phát tán thông tin giả mạo, thông tin sai sự thật xâm hại đến quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

2. Nghiêm cấm các hành vi tạo đường dẫn trái phép đối với tên miền hợp pháp của tổ chức, cá nhân; tạo, cài đặt, phát tán phần mềm độc hại, vi-rút máy tính; xâm nhập trái phép, chiếm quyền điều khiển hệ thống thông tin, tạo lập công cụ tấn công trên Internet.

3. Các vi phạm, tùy theo mức độ, sẽ bị quản trị hệ thống nhắc nhở, tước quyền đăng bài, cảnh cáo trên toàn hệ thống, tước quyền truy cập hệ thống và xử lý kỷ luật theo quy định của cơ sở đào tạo.

Điều 16. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ vào quy định này, các cơ sở đào tạo xây dựng các quy định cụ thể về ĐTTT phối hợp với đào tạo truyền thống của đơn vị mình.

2. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng về phương pháp và kỹ năng cần thiết cho đội ngũ giảng viên, cán bộ hỗ trợ học tập, cán bộ quản lý để có thể tham gia thực hiện chương trình ĐTTT.

3. Duy trì hệ thống ĐTTT của cơ sở đào tạo, cập nhật và hiện đại hoá phương tiện kỹ thuật để nâng cao hiệu quả, chất lượng đào tạo theo hướng hội nhập quốc tế về ĐTTT.

4. Đầu mỗi học kỳ, dựa trên kế hoạch đào tạo, phòng Đào tạo lập danh mục các học phần ĐTTT phối hợp với đào tạo truyền thống trình thủ trưởng cơ sở đào tạo phê duyệt.

5. Nội dung và thời lượng giảng dạy trực tuyến của các học phần do giảng viên xây dựng, đăng ký và phải được thể hiện trong đề cương môn học được thủ trưởng cơ sở đào tạo phê duyệt.

6. Hệ thống học liệu điện tử phục vụ khóa học trực tuyến phải được thẩm định theo quy định trước khi tổ chức giảng dạy.

7. Đối với các môn học chưa được xây dựng học liệu điện tử hoàn chỉnh như quy định tại Mục 4 – Điều 2 của Quy định này. Các Cơ sở đào tạo ban hành các quy định và chỉ đạo việc đưa giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo, hệ thống các câu hỏi luyện tập và tạo diễn đàn trao đổi về học tập và giải đáp các thắc mắc của sinh viên trên hệ thống LMS.

8. Quy định này được áp dụng chính thức từ học kỳ I năm học 2017 – 2018. Trong qua trình áp dụng, Đại học Thái Nguyên sẽ điều chỉnh, bổ sung để phù hợp với tình hình thực tiễn.